

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1630/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Xây dựng tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định cấp giấy phép xây dựng và quản lý công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm về quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, bổ sung, thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành xây dựng, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế Lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Xây dựng, UBND cấp huyện tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 75/TTr-SXD ngày 28 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Xây dựng, UBND cấp huyện tỉnh Đồng Nai, bao gồm:

- Sửa đổi, bổ sung 03 thủ tục hành chính cấp tỉnh, gồm thủ tục số 3.1; 1.13; 1.14, Lĩnh vực Quản lý chất lượng xây dựng và Lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc mục C- Danh mục thủ tục hành chính thay thế thuộc Phần I- Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh được công bố tại Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Sửa đổi, bổ sung 09 thủ tục hành chính cấp huyện, gồm thủ tục số 3.1 Lĩnh vực Quản lý chất lượng xây dựng; các thủ tục số 1.1 đến 1.8, Lĩnh vực Hoạt động xây dựng tại mục C- Danh mục thủ tục hành chính thay thế thuộc Phần I- Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh được công bố tại Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; Các thủ tục số 1 đến 8 Lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc Phần I, Mục II- Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện được công bố tại Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Bãi bỏ các nội dung thủ tục hành chính từ số 1 đến số 15, tại Mục A- Lĩnh vực Hoạt động xây dựng đã được công bố tại Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính và quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai.

- Bãi bỏ các thủ tục từ số 1 và số 2, tại Mục II- Lĩnh vực Xây dựng đã được công bố tại Quyết định số 4145/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác của thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021; Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 và Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Sở Xây dựng; Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai; Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này. Các nội dung khác của các thủ tục hành chính này tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 và Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai (<https://dichvucong.dongnai.gov.vn>)).

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì phối hợp Sở Xây dựng cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai; Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học và các cơ quan, đơn vị liên quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, căn cứ cơ cấu tổ chức, quy chế làm việc của đơn vị và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công chịu trách nhiệm rà soát, khẩn trương trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử để triển khai thực hiện tại đơn vị đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này và các Quyết định số 3860/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021; Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng; Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai; Ban quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cấu hình, cập nhật các nội dung, quy trình thực hiện thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế trên phần mềm Một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực

tuyển đủ điều kiện lên Công dịch vụ công Quốc gia, Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai; Trưởng Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học; Chủ tịch UBND cấp huyện; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, HCTC, Cổng TTĐT tỉnh, HCC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÀI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Sтт	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ³
Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng								
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại: - Qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu	- Các Sở là cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh: Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương. - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu	Không	- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. - Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ Trưởng

¹ Phần chữ in nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

² Phần chữ in nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

³ Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/p/home/doc-thuc-queet-dinh-cong-bo-chi-tiet.html?ma_quyet_dinh=32311) và Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai (<https://dichvucong.dongnai.gov.vn/>).

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ³
		thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiên cứu, thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.dongnai.gov.vn	công nghệ cao công nghệ sinh học.		tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm về quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Bộ Xây dựng
2	1.009972	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Dự án nhóm A không quá 35 ngày; - Dự án	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu	- Các Sở là cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh: Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương. - Ban Quản lý các	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ³
			nhóm B không quá 20 ngày, - Dự án nhóm C không quá 15 ngày	<i>công nghệ cao công nghệ sinh học.</i> - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn	<i>khâu công nghiệp;</i> - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học		án đầu tư xây dựng; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng, Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	Trưởng Bộ Xây dựng
3	1.009973	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	- Không quá 25 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 18 ngày đối với công trình còn lại.	Nộp hồ sơ tại: - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh	- Các Sở là cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh: Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công thương. - Ban Quản lý các khu công nghiệp; - Ban Quản lý khu	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng, Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Nội dung TTHC theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ²	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ³
				học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn	công nghệ cao công nghệ sinh học			dựng

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng								
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Đối với công trình trong khu công nghiệp: + Nộp hồ sơ tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa,	- Đối với công trình nằm trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao công nghệ sinh học thuộc thẩm quyền	Không	- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. - Quyết định số 477/QĐ - BXD ngày 29/4/2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 477/QĐ - BXD

⁴ Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

⁵ Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

⁶ Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quet-dinh-cong-bo-chi-tiet.html?ma_quyet_dinh=32311) và Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai (<https://dichvucong.dongnai.gov.vn/>).

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		ly công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành).		tỉnh Đồng Nai). + Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Đối với công trình nằm ngoài khu công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện nộp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND cấp huyện. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongainai.gov.vn.	giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp; Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học; - Đối với công trình nằm ngoài khu công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.		ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh về ban hành quy định trách nhiệm về quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
2	1.009992	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Dự án nhóm A	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện.	- Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Quản	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		dụng (Trường hợp được UBND cấp tỉnh phân cấp)	không quá 35 ngày; - Dự án nhóm B không quá 20 ngày, - Dự án nhóm C không quá 15 ngày	- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.doingnai.gov.vn .	lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.	chính.	15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
3	1.009993	Thẩm định thiết kế xây dựng trình khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng trình khai sau thiết kế cơ sở	- Không quá 25 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 18 ngày đối với công trình còn	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa,	- Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu	Theo quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
			lại.	tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Hoặc nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn	công nghiệp; - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học		của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
4	1.009994	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ	- UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học	150.000 đồng/ 01 giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và Quyết định số	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		https://dichvucong.do-ngnai.gov.vn			14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	
5	1.009995	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến theo quy định của pháp luật về xây dựng, thi công và quản lý thi công xây dựng công trình)	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.do-ngnai.gov.vn	- UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.	150.000 đồng/ 1 giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
6	1.009996	Cấp giấy phép đi dời đối với	20 ngày kể từ	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận	- UBND cấp huyện	150.000 đồng/ 1	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày	Nội dung

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đồ thi/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đồ thi/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.dongnai.gov.vn	(Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.	giấy phép	18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
7	1.009997	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ	- UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản	150.000 đồng/ 1 giấy phép	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.doingnai.gov.vn	lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.		15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ- BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	định số 700/QĐ -BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
8	1.009998	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa,	- UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao	15.000 đồng/ 1 lần	-Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ- BXD ngày 08/6/2021	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ -BXD ngày 08 tháng 6

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		đoàn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo đồ thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		tỉnh Đồng Nai). - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.doingnai.gov.vn	công nghệ sinh học.		của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng
9	1.009999	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyến trong đồ thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đồ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ tại: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân cấp huyện. - Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh (Địa chỉ: Số 236, đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai); - Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học. - Nộp trực tuyến tại	- UBND cấp huyện (Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế - Hạ tầng). - Ban Quản lý các khu công nghiệp. - Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học.	15.000 đồng/ 1 lần	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 và	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Xây

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁴	Cơ quan thực hiện (Sửa đổi, bổ sung) ⁵	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ⁶
		thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		địa chỉ https://dichvucong.donai.gov.vn			Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai.	dùng

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÁI BỎ

L. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÁI BỎ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2817/QĐ-UBND NGÀY 19 THÁNG 8 NĂM 2021 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Stt	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ		Ghi chú
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng		Công bố tại quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2021 của chủ tịch UBND tỉnh đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính và quy
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở		
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo		

Stt	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Ghi chú
	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	trình diện
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	tư thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	
9	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
10	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
11	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
12	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tương đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
13	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong	

Stt	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ		Ghi chú
	đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		
14	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ		
15	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 4145/QĐ-UBND NGÀY 21 THÁNG 11 NĂM 2018 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Stt	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Ghi chú	
1	Thủ tục cấp Giấy phép xây dựng	Công bố tại Quyết định số 4145/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai.	
2	Thủ tục điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng		